

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Dương Hải Long

+ Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Dĩ Ly Đan - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tổ dân phố 16, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 231/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2021/QĐXXST - HS ngày 08/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, sinh năm: 1994, tại: Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số M đường C, Phường H, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ sắt; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1960 và bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1969; vợ Ngô Thị N, sinh năm: 1997; có 01 con, sinh năm: 2017; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Số M đường C, Phường H, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

- Người chứng kiến: Ông Lưu Viết N, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số M đường C, Phường H, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T là đối tượng sử dụng ma túy từ đầu năm 2021. Khoảng cuối tháng 4/2021, T nhận công trình sửa chữa tại căn nhà số Số M đường C, Phường H, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng nên T ở lại tại phòng thứ 2, tầng 1 của căn nhà trên. Tối ngày 05/5/2021, Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1997, ĐKKHKT: ấp S, xã B, huyện Đ, tỉnh T đến nhậu với T. Sau khi nhậu xong, T1 say nên đi ngủ còn T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên T đã liên lạc với một người tên Sang (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá 700.000 đồng để sử dụng thì Sang đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/5/2021, Sang đến nhà và bán cho T 04 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng như đã thỏa thuận. T mang số ma túy trên lên phòng thứ 2 trên tầng 1 rồi lấy dụng cụ sử dụng ma túy của T có sẵn và sử dụng một mình hết 02 gói ma túy đá, còn 02 gói ma túy đá còn lại T cất giữ vào trong 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON. Sau đó, T đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 06/05/2021, khi T và T1 đang ngủ thì lực lượng Công an phường H, Đ đến kiểm tra. Thấy vậy, T đã lấy vỏ hộp thuốc lá TYCOON bên trong chứa 02 gói ma túy đá vứt vào bịch rác trong phòng. Quá trình kiểm tra, Công an đã phát hiện trong phòng T và T1 ngủ có 01 bình thủy tinh gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma túy của T và trong bịch rác có 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON bên trong có 02 gói ma túy đá. Lúc này, Nguyễn Duy T đã thừa nhận đây là 02 gói ma túy đá của T cất giữ để sử dụng dần, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang (BL: 37-77).

Tang vật thu giữ:

- 02 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, kích thước khoảng 1x2cm;
- 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON, là dụng cụ T dùng để cất giữ 02 gói ma túy đá trên. Đã được niêm phong;
- 01 bình thủy tinh hình đầu lâu, có gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma túy đá của T;
- 01 điện thoại Nokia loại bàn phím bấm, vỏ màu đen bạc đã qua sử dụng, trong có gắn sim số 0945657123;
- 01 xe máy hiệu YAMAHA YA SPEED đã qua sử dụng, biển số 84F1-146.11;
- 01 giấy đăng ký xe 84F1-146.11 mang tên Ngô Trường Thịnh (BL: 37-44, 47).

Ngày 10/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có Kết luận giám định số 455/GĐ-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3346g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL: 36).

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 06/5/2021, tại phòng thứ 2, tầng 1 của căn nhà số 199 Cồ Loa, Phường 2, thành phố Đà Lạt, Công an Phường 2 đã kiểm tra và phát hiện T cất giữ 02 gói ma túy để sử dụng dần như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 18 (*mười tám*) đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy T:* Nguyễn Duy T là đối tượng sử dụng chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, khoảng 01 giờ ngày 06/5/2021, Nguyễn Duy T gọi điện thoại liên lạc với một người tên Sang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 04 gói ma túy đá với giá là 700.000 đồng mang đến căn nhà số 199 Cồ Loa, Phường 02, thành phố Đà Lạt. Sau khi sử dụng một mình hết 02 gói ma túy, T cất giữ 02 gói ma túy đá còn lại vào trong 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON. Đến 09 giờ ngày 06/5/2021, Công an Phường 02, Đà Lạt đến kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang T đang cất giấu 01 bình thủy tinh gắn ống hút và trong bịch rác có 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON bên trong có 02 gói ma túy. T khai nhận 02 gói ma túy này là của T cất giữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 455/GĐ-PC09 ngày 10/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3346g (*không phải ba ba bốn sáu gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Duy T người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Duy T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người làm chứng và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Duy T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có Nguyễn Thanh T1 là bạn của bị cáo T, vào tối ngày 05/5/2021 có đến nhậu và ngủ lại nhà T. Quá quá trình điều tra không có căn cứ xác định T1 có liên quan đến hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy của T nên không có cơ sở xử lý theo quy định.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Sang” đã bán ma túy cho T, nên tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 02 gói nylon màu trắng trong được hàn kín, kích thước khoảng 1x2cm. Qua giám định xác định là ma túy, xét thấy là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (*một*) vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON, là dụng cụ T dùng để cất giữ 02 (*hai*) gói ma túy và 01 (*một*) bình thủy tinh hình đầu lâu, có gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma túy đá của T, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01(*một*) điện thoại Nokia loại bàn phím bấm, vỏ màu đen bạc đã qua sử dụng, trong có gắn sim số 0945657123,

là phương tiện bị cáo liên hệ mua ma túy để tàng trữ nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe máy hiệu YAMAHA YA SPEED đã qua sử dụng, biển số 84F1-146.11 và 01 giấy đăng ký xe 84F1-146.11 mang tên Ngô Trường Thịnh, hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 455/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Nguyễn Duy T - 1994. HKTT: Đồng Tiến, xã Dliê Ya, huyện Krông Năng, Đắk Lắk. QĐTC: 226/CSĐT; 06/5/3021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Nguyễn Quốc Hòa, Võ Như Thuận và có đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 455/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Nguyễn Duy T - 1994. HKTT: Đồng Tiến, xã Dliê Ya, huyện Krông Năng, Đắk Lắk. QĐTC: 226/CSĐT; 06/5/3021. Hoàn mẫu m = 0,1773(g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Nguyễn Quốc Hòa, Võ Như Thuận và có đóng dấu tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) vỏ hộp thuốc lá hiệu TYCOON (đã được niêm phong) và 01 bình thủy tinh hình đầu lâu, có gắn ống hút.

2.2. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động NOKIA có gắn sim số 0945657123, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (đã được niêm phong).

2.3. Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt 01 (một) xe máy hiệu YAMAHA YA SPEED đã qua sử dụng, biển số 84F1-146.11 và 01 giấy đăng ký xe 84F1-146.11 mang tên Ngô Trường Thịnh, để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

